

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2022/HS-ST
Ngày: 24-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Thắng

Bà Phạm Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Tiến Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 107/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ tên: **Trần Thị H** - sinh năm 1963 tại: Tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn V, xã P, huyện L, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 7 đường T, phường V, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc C (đã chết) và bà Trần Thị P; có chồng Trần Văn H1 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28-10-2003 Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 19-11-2008 Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt 48 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22-01-2022, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 28-01-2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Ông Đoàn Thanh T, chị Phạm Thị Thu H2 (không triệu tập tới phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 05 phút ngày 21-01-2022, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Nam Định phối hợp với Công an phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định tiến hành kiểm tra, xác minh tại nhà Trần Thị H ở số 7 đường T, phường V, thành phố Nam Định. Quá trình kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện thu giữ trên tay phải của Nguyễn Thành N, sinh năm 1982, nơi cư trú: Số 23/608 đường L, phường T, thành phố Nam Định 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. N khai là 02 gói Heroine vừa mua của H với giá 200.000 đồng, N đã sử dụng tại nhà H hết 01 gói, 01 gói Heroine còn lại bị tổ công tác thu giữ (niêm phong ký hiệu M1). Kiểm tra trên người H, tổ công tác phát hiện trong túi quần bên phải H đang mặc có 01 lọ nhựa màu trắng (kích thước cao 05cm, đường kính 03cm) bên trong có 12 gói (09 gói giấy màu trắng và 03 gói giấy bạc màu vàng), bên trong mỗi gói đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu M2). Thu giữ trong túi áo khoác bên trái của H đang mặc có 500.000 đồng (G khai trong đó có 200.000 đồng là tiền bán Heroine cho N) và 01 túi nilông bên trong có 01 xi lanh, 01 vỏ ống Novocain đều qua sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Thị H.

Khám xét khẩn cấp tại nhà Trần Thị H không thu giữ tài liệu, đồ vật gì khác.

Cơ quan điều tra đã thu giữ mẫu nước tiểu của Nguyễn Thành Nam, trưng cầu giám định cùng các mẫu vật đã thu giữ. Tại Bản kết luận giám định số 264/GĐKTHS ngày 24-01-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

- Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 phong bì thư được niêm phong ký hiệu M1 và M2 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M1: 0,059 gam; Tổng khối lượng mẫu M2: 0,882 gam.

- Có tìm thấy thành phần các chất gồm: Morphine và MAM-6 trong 01 mẫu nước tiểu gửi giám định (Morphine và MAM-6 là các sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong nước tiểu).

Tại cơ quan điều tra, Trần Thị H khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 20-01-2022, H đi một mình đến khu vực khu ba tầng, đường C, phường N, thành phố Nam Định gặp và mua của một người phụ nữ (không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng. Sau đó, H mang gói Heroine về nhà chia thành 14 gói nhỏ (gồm 03 gói giấy bạc màu vàng, 11 gói giấy bạc màu trắng) rồi bỏ vào 01 lọ nhựa màu trắng, cất trong túi quần bên phải H đang mặc mục đích để bán mỗi gói Heroine với giá 100.000 đồng, nếu bán hết 14 gói Heroine thì H lãi 900.000 đồng. Khoảng 18 giờ ngày 21-01-2022, H đang ở nhà thì N đến hỏi mua 02 gói Heroine với giá 200.000 đồng. H nhận tiền, cất trong túi áo khoác bên trái đang

mặc và lấy 02 gói Heroine từ lọ nhựa màu trắng đưa cho N rồi để lọ nhựa ở trong túi quần bên phải của H đang mặc. Sau khi nhận 02 gói Heroine, N nói với H: “Cho cháu sử dụng ma túy nhờ”, H đồng ý. N đi vào góc trong nhà H, ngồi xuống nền nhà, lấy xi lanh, ống Novacain của N chuẩn bị sẵn từ trước và 01 gói Heroine vừa mua của H, rồi tự pha chế sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào tay. Trong lúc N sử dụng Heroine, H đứng gần quan sát Nam sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, N cho chiếc xi lanh và vỏ ống Novacain vào trong 01 chiếc túi nilông rồi vứt xuống sàn nhà H gần chỗ N sử dụng ma túy, sau đó H nhặt túi nilông lên, cất vào trong túi áo khoác bên trái để mang đi vứt thì bị phát hiện, bắt giữ như đã nêu trên.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thành N khai nhận hành vi mua ma túy của Trần Thị H và mượn địa điểm nhà H để sử dụng ma túy cho bản thân như đã nêu trên.

Nguyễn Thành N có hành vi tàng trữ 0,059 gam Heroine, do N chưa có tiền án, tiền sự về tội phạm ma túy nên Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nam.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Trần Thị H, do chưa đủ căn cứ kết luận, nên cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Bản cáo trạng số 112/CT-VKSTPND ngày 26-4-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Trần Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Trần Thị H tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; Áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Trần Thị H từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt bị cáo Trần Thị H từ 02 năm 06 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù đối với tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng thu giữ trong vụ án theo quy định pháp luật.

Bị cáo Trần Thị H nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Thị H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ ngày 21-01-2022, tại nhà riêng ở số 7 đường T, phường V, thành phố Đ, Trần Thị H đã có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Thành N 02 gói Heroine với giá 200.000 đồng và tàng trữ 12 gói Heroine có khối lượng 0,882 gam mục đích để bán kiếm lời thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi mua bán ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, khối lượng Heroine bị cáo mua bán là 0,941 gam nên bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đồng thời, bị cáo Trần Thị H còn có hành vi cung cấp địa điểm để Nguyễn Thành N sử dụng ma túy tại nhà bị cáo ở số 7 đường T, phường V, thành phố Đ nên bị cáo đã phạm tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Xét bị cáo Trần Thị H là đối tượng có nhân thân xấu, bị cáo đã hai lần bị đưa ra xét xử nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để ăn năn hối cải mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện bản chất coi thường pháp luật nên cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo phạm hai tội nên căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Trần Thị H có hoàn cảnh gia đình khó khăn đã được chính quyền địa phương xác nhận nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng thu giữ trong vụ án như sau:

- Số ma túy trong phong bì niêm phong số 264/GĐKTHS là vật Nhà nước cấm tàng trữ; 01 túi nilong đựng bơm tiêm bên trong có 01 xilanh và 01 vỏ ống Novocain (đều đã qua sử dụng); 01 mẫu nước tiểu đựng trong túi niêm phong số 264/GĐKTHS không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 500.000 đồng thu giữ của Trần Thị H, trong đó có 200.000 đồng là tiền do Hoa bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; số tiền 300.000 đồng còn lại là tài sản của bị cáo Trần Thị H, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo, song tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Thị H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thị H 02 năm 03 tháng tù (hai năm ba tháng tù) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 02 năm 06 tháng tù (hai năm sáu tháng tù) về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt: Bị cáo Trần Thị H phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 04 năm 09 tháng tù (bốn năm chín tháng tù).

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 22-01-2022.

3. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: số ma túy trong phong bì niêm phong số 264/GĐKTHS; 01 túi nilong đựng bơm tiêm bên trong có 01 xilanh và 01 vỏ ống Novocain (đều đã qua sử dụng); 01 mẫu nước tiểu đựng trong túi niêm phong số 264/GĐKTHS.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Trần Thị H.

Trả lại cho bị cáo Trần Thị H số tiền 300.000 đồng, song tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17-5-2022).

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Trần Thị H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần Thị H được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

(đã ký)

Phạm Thị Thu Định

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ